

Bản án số: 85/2024/HS-ST

Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Chí L**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hà Thị Th**

2. Bà **Chung Kim S**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim U** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Thế A** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2024. Tại điểm cầu phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 08/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh Tr**, sinh ngày: 05/8/1994 tại Bình Lục, Hà Nam; Nơi ĐKTT: Thôn 1 Cát Lại, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở hiện nay: Số F15-57, 58 Trần Huy Liệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Vinh và bà Trần Thị Sinh; có vợ Nguyễn Thị Hải Yên; con có 02 người, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020.

- **Tiền án, tiền sự:** Không.

Từ ngày 12/10/2023 đến ngày 15/10/2023 thực hiện hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, ngày 22/10/2023 bị bắt quả tang và bị tạm giữ đến ngày 25/10/2023 được trả tự do. Ngày 18/01/2024, bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 64, ngày 18/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại số F15-57, 58 Trần Huy Liệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Huỳnh Thị Liên**, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 160 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

- Ông **Nguyễn Ngọc Tiến**, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Dôn, xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Ông **Hoàng Đức Thắng**, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 2 Cát Lại, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Ông **Tạ Hoàng Khang**, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11, ấp Sơn Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 22/10/2023, tại quán nhà số 160 Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phát hiện, bắt quả tang Phạm Minh Tr về hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và thu giữ vật chứng liên quan gồm tiền Việt Nam, điện thoại di động, xe mô tô.

Qua điều tra xác định, từ ngày 12/10/2023 đến ngày 16/10/2023, Phạm Minh Tr đã hai lần cho Huỳnh Thị Liên vay tiền với hình thức vay thanh toán gốc, lãi hàng ngày (còn gọi là tiền góp) với lãi suất cao vượt quy định của pháp luật, cụ thể: Ngày 12/10/2023, Tr cho Liên vay số tiền 100.000.000 đồng, mỗi ngày Liên phải thanh toán cho Tr 10.000.000 đồng tiền gốc, lãi và phải thanh toán trong hạn 13 ngày, khi vay Liên phải trả phí vay 5%/số tiền vay, tương đương 5.000.000 đồng và góp trước hai ngày (ngày đầu và ngày cuối) với số tiền 20.000.000 đồng, do đó, Liên chỉ nhận được từ Tr số tiền 75.000.000 đồng. Với khoản vay này, Liên đã góp được tổng cộng 05 ngày với số tiền 50.000.000 đồng thì ngưng, thỏa thuận vay khoản vay khác. Đến ngày 16/10/2023, Tr tiếp tục cho Liên vay số tiền 200.000.000 đồng, hình thức trả góp gốc, lãi hàng ngày, mỗi ngày phải thanh toán cho Tr 20.000.000 đồng và phải thanh toán trong hạn 13 ngày, khi vay Liên phải trả phí vay 5%/ số tiền vay tương đương 10.000.000 đồng, và góp trước hai ngày với số tiền 40.000.000 đồng, đồng thời Tr thu hết 8 ngày còn lại của khoản vay ngày 12/10/2023 là 80.000.000 đồng nên số tiền Liên nhận được trong lần vay này là 70.000.000 đồng. Với khoản vay này Liên đã góp được tổng cộng 07 ngày với số tiền 130.000.000 đồng, (nợ lại 10.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 97.692.308 đồng, tiền lãi 32.307.692 đồng) còn nợ lại tiền gốc 102.307.692 đồng. Với hai khoản vay trên, Tr đã thu của Liên tổng cộng 62.307.692 đồng tiền lãi, trừ đi số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà Tr được phép thu là 1.479.452 đồng, Tr thu lợi bất chính 75.828.240 đồng (trong đó thu lợi bất chính từ khoản tiền lãi là 60.828.240 đồng, phí dịch vụ 15.000.000 đồng).

Quá trình cho vay do sợ bị phát hiện nên khi gặp vào trao đổi với Liên thì Tr tự xưng tên là Trần Văn Dũng, không nói cho Liên biết tên thật. Đồng thời, khi giao dịch Tr nhờ Hoàng Đức Thắng chuyển tiền vay cho Liên và yêu cầu Liên chuyển tiền góp vào tài khoản của Nguyễn Ngọc Tiến (anh vợ Tr) nhưng không nói cho Thắng và Tiến biết việc cho Liên vay nặng lãi.

Ngoài ra, Tr còn cho một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) vay tiền với lãi suất cao, số tiền vay từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng, nhưng do giao dịch bằng tiền mặt và những người này đã thanh toán xong nên Tr không xác định được cho ai vay và thu lãi được bao nhiêu.

Ngày 18/01/2024, Phạm Minh Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị cáo và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

*** Vật chứng thu giữ:** Thu giữ khi bắt quả tang: Tiền Việt Nam 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei: 358165600467467, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đen, số Imei: 353839105762268, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 356173098409969, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, gắn biển số 68L1-331.82, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Minh Tr thừa nhận toàn bộ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố. Về trách nhiệm hình sự, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Về biện pháp tư pháp bị cáo Phạm Minh Tr thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Tr từ 60 triệu đồng đến 70 triệu đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

*** Xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam và tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội:

- 02 (hai) bì thư được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Phạm Minh Tr (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đen, số Imei: 353839105762268, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt, có gắn 01 thẻ sim vinaphone và 01 điện thoại

di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 356173098409969, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim vinaphone);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, biển số 68L1-331.82, số máy: JA39E3035124, số khung: RLHJA3925PY421733, đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy nộp tiền vào Kho bạc số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, đề nghị:

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr giao nộp số tiền gốc cho vay đã thu hồi xong 197.692.308 đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính đã thu của Huỳnh Thị Liên với tổng số tiền 77.307.692 đồng, trong đó số tiền 1.479.452 đồng là khoản tiền lãi mặc dù theo mức lãi suất của Bộ luật Dân sự, nhưng đây là tiền phát sinh từ tội phạm nên buộc bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước; còn lại là 75.828.240 đồng là khoản thu lợi bất chính vượt lãi suất cho phép của người vay và tiền phí dịch vụ nên buộc bị cáo phải trả lại số tiền 75.828.240 đồng cho người vay Huỳnh Thị Liên.

- Buộc Huỳnh Thị Liên phải giao nộp số tiền 102.307.692 đồng là khoản tiền gốc đã vay mà Phạm Minh Tr chưa thu hồi xong để sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Từ ngày 12/10/2023 đến ngày 16/10/2023, Phạm Minh Tr đã hai lần cho Huỳnh Thị Liên vay tổng số tiền 300.000.000 đồng, với lãi suất 2,308%/ngày tương ứng 842,42%/năm, cao gấp 42,12 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự (20%/năm), thu lợi bất chính tổng số tiền 75.828.240 đồng (bảy mươi lăm triệu tám trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh Tr thừa nhận toàn bộ hành vi cho vay lãi nặng của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung

bản Cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Tổng số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính từ hoạt động cho vay lãi nặng với mức lãi suất vượt mức lãi suất do Bộ luật dân sự quy định là 75.828.240 đồng (bảy mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn công cộng của người dân. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi của bị cáo thực hiện thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vì lợi nhuận nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố Rạch Giá về tội danh, về điều luật áp dụng, về mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác:

*** Xử lý vật chứng:**

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho Phạm Minh Tr: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei: 358165600467467, có gắn một thẻ sim vinaphone, đã qua sử dụng do không dùng vào việc phạm tội. Theo quyết định xử lý vật chứng số 603, ngày 26/02/2024 của Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam và tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội:

- 02 (hai) bì thư được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Phạm Minh Tr (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đen, số Imei: 353839105762268, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt, có gắn 01 thẻ sim vinaphone và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 356173098409969, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim vinaphone);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, biển số 68L1-331.82, số máy: JA39E3035124, số khung: RLHJA3925PY421733, đã qua sử dụng;

- 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo giấy nộp tiền vào Kho bạc ngày 24/02/2024.

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr giao nộp số tiền gốc cho vay đã thu hồi xong 197.692.308 đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính đã thu của Huỳnh Thị Liên với tổng số tiền 77.307.692 đồng, trong đó nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.479.452 đồng là khoản tiền lãi mặc dù theo mức lãi suất của Bộ luật Dân sự, nhưng đây là tiền phát sinh từ tội phạm nên buộc bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước; còn lại là 75.828.240 đồng là khoản thu lợi bất chính vượt lãi suất cho phép của người vay và tiền phí dịch vụ nên buộc bị cáo phải trả lại số tiền 75.828.240 đồng cho người vay Huỳnh Thị Liên.

- Buộc Huỳnh Thị Liên phải giao nộp số tiền 102.307.692 đồng là khoản tiền gốc đã vay mà Phạm Minh Tr chưa thu hồi xong để sung vào ngân sách nhà nước.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:*

Buộc bị cáo Phạm Minh Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh Tr phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Tr 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam và tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội:

- 02 (hai) bì thư được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Phạm Minh Tr (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đen, số Imei: 353839105762268, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt, có gắn 01 thẻ sim vinaphone và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 356173098409969, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim vinaphone);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, biển số 68L1-331.82, số máy: JA39E3035124, số khung: RLHJA3925PY421733, đã qua sử dụng;

- 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo giấy nộp tiền vào Kho bạc ngày 24/02/2024.

Theo quyết định chuyển vật chứng số số 45/QĐ-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr giao nộp số tiền gốc cho vay đã thu hồi xong 197.692.308 đồng (một trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn ba trăm lẻ tám đồng) để sung vào ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr nộp 1.479.452 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm năm mươi hai đồng) là khoản tiền lãi mặc dù theo mức lãi suất của Bộ luật Dân sự, nhưng đây là tiền phát sinh từ tội phạm nên buộc bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo Phạm Minh Tr trả lại cho Huỳnh Thị Liên số tiền là 75.828.240 đồng (bảy mươi lăm triệu tám trăm hai mươi tám ngàn hai trăm bốn mươi đồng) là khoản thu lợi bất chính vượt lãi suất cho phép của người vay và tiền phí dịch vụ.

- Buộc Huỳnh Thị Liên phải giao nộp số tiền 102.307.692 đồng (một trăm lẻ hai triệu ba trăm lẻ bảy ngàn sáu trăm chín mươi hai đồng) là khoản tiền gốc đã vay mà Phạm Minh Tr chưa thu hồi xong để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh Tr mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Chí Linh